

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 93/2023/HS-PT
Ngày 07-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Văn Tỉnh

Các Thẩm phán: Ông Vũ Quang Trung

Bà Bùi Thị Thu Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 42/2023/TLPT-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 do có kháng cáo của bị cáo Bùi Quốc T và bị hại Nguyễn Thị N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2023/HS-ST ngày 04/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

Bị cáo kháng cáo:

Bùi Quốc T, sinh năm 1981 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn 2, xã G, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thế Ân và bà Đỗ Thị D; có vợ Nguyễn Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/10/2022; có mặt.

Bị hại kháng cáo: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1972; nơi cư trú: Thôn 2, xã G, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 17/7/2022, do Bùi Quốc T sử dụng rượu bia từ trước nên khi nhìn thấy chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1972 ở thôn 2, xã G, huyện T,

Hải Phòng (là hàng xóm) đi bộ qua nhà mình, T đã chạy đến ôm từ phía sau người để trêu chị N thì bị chị N gạt đẩy T ra rồi sử dụng bình nước bằng inox đang cầm trên tay đập một nhát vào vùng mặt T, sau đó chị N đi sang nhà chị Đinh Thị Út, sinh năm 1973 ở gần đó. Do bức tức vì bị đánh nên T đi theo chị N đến khu vực gian bếp nhà chị Út gặp chị N, chị Út và chị Nguyễn Thị Chuyên, sinh năm 1973 đang nói chuyện. Tại đây, T chửi chị N, được mọi người can nhưng T tiếp tục lấy bình đựng nước bằng thủy tinh trong suốt, cao khoảng 20cm, có tay cầm để trên mặt tủ kệ gian bếp nhà chị Út đập hai nhát vào vùng vai trái và đầu chị N làm bình thủy tinh bị vỡ, chị N bị rách da, chảy máu. Chị N bỏ chạy thì T tiếp tục lấy hai con dao (dạng dao gọt hoa quả) để ở gian bếp nhà chị Út đuổi theo chị N sang đến nhà ông Đàm Trì Riêm, sinh năm 1959 ở cùng thôn. Tại đây T bắt chị N phải xin T tha cho. Sau khi chị N xin T và được người dân can ngăn thì T vứt hai con dao trên tại hiện trường, chị N được đưa đi bệnh viện điều trị.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 413/2022/TgT ngày 17/8/2022 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng - Sở Y tế Hải Phòng kết luận: nạn nhân Nguyễn Thị N bị 03 vết thương rách da để lại sẹo nhỏ vùng thái dương đỉnh trái không tổn thương sọ não, không ảnh hưởng chức năng; Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do 03 vết thương trên gây nên là 03% (mỗi vết 01% cộng theo phương pháp cộng tại Thông tư); sưng nề bầm tím vùng vai trái, gôi trái đã khỏi, không còn dấu vết, không ảnh hưởng chức năng không có tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Các vết thương vùng thái dương có đặc điểm do vật có góc cạnh cứng, có thể sắc hoạt tương đối sắc tác động trực tiếp gây nên, các vết thương vùng vai, gôi có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên.

Tiến hành kiểm tra, xác định vị trí T sử dụng bình thủy tinh đánh chị N tại khu vực gian bếp nhà chị Đinh Thị Út, Cơ quan điều tra thu giữ một số mảnh thủy tinh của bình thủy tinh do T sử dụng để đánh chị N bị vỡ.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Quốc T khai nhận phù hợp với nội dung trên. Giữa T và chị N, không có mâu thuẫn thù tức gì. Việc T cầm dao đuổi theo chị N sang nhà ông Riêm mục đích để dọa chị N. Đối với việc T bị chị N dùng bình nước đập vào gò má phải không để lại thương tích nên T không có yêu cầu, đề nghị gì.

Bị hại là chị Nguyễn Thị N khai phù hợp nội dung trên. Khi bị T ôm và sờ vào ngực, eo của mình, chị N đã đẩy T ra và dùng bình nước uống đang cầm trên tay đánh T để T không ôm chị N nữa. Chị N nằm viện điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Thủy Nguyên từ ngày 19/7/2022 đến ngày 26/7/2022 xuất viện. Ngày 10/10/2022, chị N có đơn đề nghị khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo đối với Bùi Quốc T.

Tại bản án số 49/2023/HS-ST ngày 04/4/2023, Tòa án nhân dân huyện Thuỷ Nguyên đã: Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Quốc T 12 (mười hai) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác của vụ án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/4/2023 bị cáo Bùi Quốc T kháng cáo xin được cải tạo ngoài xã hội. Ngày 17/4/2023 bị hại Nguyễn Thị N kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo T.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Bùi Quốc T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo cung cấp cho Tòa án đơn xác nhận về ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo tại địa phương. Bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo rất ân hận và mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo để bị cáo có cơ hội được cải tạo ngoài xã hội.

Bị hại Nguyễn Thị N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo T.

** Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:*

Căn cứ lời khai của bị cáo và bị hại tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án xét thấy bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo 12 tháng về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo và bị hại không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Quốc T, không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo và bị hại trong thời hạn nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Ngày 17/7/2022, do Bùi

Quốc T sử dụng rượu bia từ trước nên khi nhìn thấy chị Nguyễn Thị N đi bộ qua nhà mình, T đã chạy đến ôm từ phía sau người chị N để trêu đùa. Chị N đã gạt đẩy T ra và sử dụng bình nước uống bằng inox đang cầm trên tay đập một nhát vào vùng mặt T. Sau đó chị N đi sang nhà chị Đinh Thị Út ở gần đấy. Bực tức vì bị đánh nên T đi theo chị N đến khu vực gian bếp nhà chị Út gặp chị N, chị Út và chị Nguyễn Thị Chuyển, đang nói chuyện. Tại đây, T chửi chị N, được mọi người can nhưng T tiếp tục lấy bình đựng nước bằng thủy tinh, cao khoảng 20cm, có tay cầm để trên mặt tủ kệ gian bếp nhà chị Út đập hai nhát vào vùng vai trái và đầu chị N làm bình thủy tinh bị vỡ, chị N bị rách da, chảy máu gây nên tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bị hại là 03%. Như vậy hành vi của Bùi Quốc T đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung hình phạt: "*Dùng... hung khí nguy hiểm*" và "*Có tính chất côn đồ*" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo hình phạt 12 tháng tù là có căn cứ đúng pháp luật.

Xét đơn kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo:

[3] Bị cáo Bùi Quốc T nhân thân chưa có tiền án tiền sự phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường đầy đủ cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm tài liệu đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền địa phương, về việc quá trình sinh sống tại địa phương ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn luôn chấp hành đúng chính sách và pháp luật của Nhà nước. Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo đã công khai xin lỗi bị hại. Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Bùi Quốc T nhân thân chưa có tiền án, tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là bột phát, hậu quả do bị cáo gây lên không lớn gây tổn hại 3% sức khỏe của bị hại, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Chính quyền địa phương xác nhận quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] *Xét kháng cáo của bị hại:* Tại phiên toà bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo T, nhưng bị hại không đưa ra được tình tiết nào khác. Sau khi Viện kiểm sát kết luận giữ nguyên mức hình

phạt đối với bị cáo, bị hại cũng đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát do vậy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Quốc T, không chấp nhận kháng của bị hại Nguyễn Thị N sửa bản án sơ thẩm. Giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[6] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Bùi Quốc T được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị N và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Quốc T. Sửa bản án sơ thẩm. Giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt Bùi Quốc T 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Cố ý gây thương tích. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Bùi Quốc T cho Ủy ban nhân dân xã Gia Đức, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Bùi Quốc T.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2022/HS-ST ngày 04/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND TPHP;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- PV06 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHS huyện Thủy Nguyên;
- TAND huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã Gia Đức, huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp TP;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Văn Tĩnh